

## QUY ĐỊNH

### Quản lý, sử dụng Camera giám sát an ninh của cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày tháng năm 2026  
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình)

#### Điều 1. Mục đích, phạm vi áp dụng

1. Quy định này quy định việc quản lý, sử dụng camera giám sát hỗ trợ công tác đảm bảo an ninh, an toàn; công tác phòng, chống cháy nổ tại cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình (gọi tắt là cơ quan Sở).

2. Đối tượng áp dụng của Quy định này bao gồm: tất cả khách đến liên hệ công tác, tham quan học tập... và toàn thể cán bộ, công chức, người lao động làm việc tại cơ quan Sở khi đi qua khu vực có camera giám sát.

#### Điều 2. Quy định chung

1. Camera giám sát trang bị, lắp đặt tại cơ quan Sở, là tài sản của cơ quan Sở để thu nhận và lưu trữ dữ liệu hình ảnh tại các khu vực đã được quy định của cơ quan Sở, được xác định là công cụ hỗ trợ cho công tác đảm bảo an ninh, an toàn và công tác phòng, chống cháy nổ của cơ quan Sở.

2. Giao cho Văn phòng Sở phối hợp với bộ phận công nghệ thông tin của Sở chịu trách nhiệm quản lý hoạt động chung của các camera giám sát phục vụ cho công tác đảm bảo an ninh, an toàn và công tác phòng, chống cháy nổ tại cơ quan Sở.

3. Điểm đặt màn hình quan sát camera giám sát được đặt tại phòng bảo vệ cơ quan Sở (do Văn phòng Sở quản lý).

4. Hình ảnh lưu trữ trong camera giám sát được bảo quản. Việc khai thác hình ảnh lưu trữ phải được sự cho phép của Giám đốc Sở.

#### Điều 3. Trách nhiệm của Văn phòng Sở và Chu Tổ công nghệ thông tin

Văn phòng Sở phối hợp với bộ phận công nghệ thông tin của Sở thực hiện:

1. Quản lý camera giám sát, thiết lập các tài khoản sử dụng hệ thống theo yêu cầu của Giám đốc Sở.

2. Quản lý, vận hành các thiết bị tại điểm đặt màn hình quan sát camera đảm bảo an toàn, bảo mật; có sổ theo dõi hoạt động.

3. Sử dụng đúng tài khoản được cấp để đăng nhập.

4. Tổ chức lưu trữ hình ảnh và dữ liệu của hệ thống camera giám sát trên các đầu ghi theo dung lượng của thiết bị lưu trữ được trang bị theo lịch trình.

5. Tổ chức tìm kiếm, trích xuất các dữ liệu, hình ảnh đã được ghi lại trên hệ thống khi có yêu cầu theo quy định về lưu trữ và khai thác hình ảnh.

6. Tổ chức sửa chữa, khắc phục các sự cố kỹ thuật, bảo trì và bảo dưỡng các thiết bị của hệ thống.

7. Khi có yêu cầu đột xuất ngoài giờ hành chính phải cử cán bộ khẩn trương có mặt ngay tại cơ quan Sở để thực hiện nhiệm vụ.

#### **Điều 4. Trách nhiệm của Nhân viên bảo vệ cơ quan Sở**

1. Quản lý, vận hành các thiết bị tại điểm đặt màn hình quan sát camera đảm bảo an toàn. Ghi nhật ký theo dõi hoạt động của camera giám sát cùng với sổ trực bảo vệ cơ quan Sở.

2. Khi phát hiện hình ảnh nghi vấn phải khẩn trương kiểm tra ngay và báo cáo ngay với lãnh đạo Văn phòng.

3. Trường hợp có camera hỏng hoặc không hoạt động phải báo cáo lãnh đạo Văn phòng để xem xét, xử lý. Khi có yêu cầu đột xuất phải khẩn trương có mặt ngay tại cơ quan Sở để thực hiện nhiệm vụ.

#### **Điều 5. Trách nhiệm của các phòng thuộc Sở**

1. Phối hợp với Văn phòng Sở giữ gìn, đảm bảo an toàn cho camera giám sát.

2. Khi phát hiện sự cố hoặc nguy cơ mất an toàn, kịp thời áp dụng các biện pháp khắc phục, đồng thời thông báo ngay cho lãnh đạo Văn phòng Sở hoặc bảo vệ cơ quan Sở để kịp thời xử lý.

#### **Điều 6. Kiểm tra, khai thác dữ liệu hình ảnh lưu trữ trong camera**

1. Văn phòng Sở phối hợp với bộ phận công nghệ thông tin của Sở tổ chức lưu trữ và bảo mật các dữ liệu hình ảnh của camera giám sát.

2. Chánh Văn phòng Sở được quyền yêu cầu trực tiếp xem, kiểm tra những hình ảnh đã được lưu trữ trong camera.

3. Các phòng thuộc Sở, các tổ chức, cá nhân có nhu cầu xem, kiểm tra những hình ảnh đã được lưu trữ trong camera phải có đề nghị bằng văn bản, có chứng thực của thủ trưởng đơn vị và được sự đồng ý của Giám đốc Sở.

#### **Điều 7. Các hành vi nghiêm cấm**

1. Để lộ hoặc cung cấp tài khoản truy cập hệ thống đã được cấp cho người khác, tổ chức, đơn vị khác.

2. Kết nối, cài cắm trái phép các thiết bị khác vào camera.

3. Cản trở, ngăn chặn, truy cập trái phép hoặc làm vô hiệu hóa tính năng kỹ thuật của camera.

4. Thay đổi, ngăn chặn trái phép truyền nhận, ghi hình ảnh của camera.

5. Xóa, thay đổi, sao chép hoặc tiết lộ trái phép các dữ liệu hình ảnh được lưu trữ trên camera.

6. Đưa người lạ, người không có trách nhiệm vào các điểm quan sát camera.

### **Điều 8. Xử lý vi phạm**

1. Dữ liệu hình ảnh do camera ghi lại là cơ sở làm chứng cứ, truy cứu trách nhiệm và xem xét xử lý các vụ việc và cá nhân, đơn vị có liên quan.

2. Tổ chức, đơn vị, cá nhân vi phạm quy định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà xử lý theo quy định của pháp luật. Nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định hiện hành.

### **Điều 9. Trách nhiệm thi hành**

1. Văn phòng Sở phối hợp với bộ phận công nghệ thông tin của Sở triển khai thực hiện Quy định này.

2. Trưởng các phòng thuộc Sở, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tổ chức triển khai và kiểm tra việc chấp hành tại đơn vị theo Quy định này.

### **Điều 10. Tổ chức thực hiện**

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Văn phòng Sở phối hợp với bộ phận công nghệ thông tin của Sở có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có những phát sinh, vướng mắc, các phòng thuộc Sở; các tổ chức và cá nhân có liên quan phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

---